

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 290

Phẩm 36: VƯƠNG MẮC VÀ KHÔNG VƯƠNG MẮC VỀ TƯỚNG (4)

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành trí Nhất thiết là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành trí Nhất thiết hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành trí Nhất thiết hoặc lạc hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc lạc hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành trí Nhất thiết hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành trí Nhất thiết hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, tánh của trí Nhất thiết không có sở hữu, hướng là có trí Nhất thiết hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh; tánh của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng còn không có sở hữu, hướng là có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc lạc hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc lạc hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni không có sở hữu, hướng là có tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh; tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa còn không có sở hữu, hướng là có tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả Dự lưu là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả Dự lưu hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc thường

hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả Dự lưu hoặc lạc hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc lạc hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả Dự lưu hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả Dự lưu hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, tánh của quả Dự lưu không có sở hữu, hướng là có quả Dự lưu hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh; tánh của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán còn không có sở hữu, hướng là có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả vị Độc giác là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, tánh của quả vị Độc giác không có sở hữu, hướng là có quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát không có sở hữu, hướng là có tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không có sở hữu, hướng là có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành sắc viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu sắc viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là sắc, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành thọ, tưởng, hành, thức viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu thọ, tưởng, hành, thức viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là thọ, tưởng, hành, thức, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhãn xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu nhãn xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là nhãn xứ, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành sắc xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu sắc xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là sắc xứ, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhãn giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu nhãn giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là nhãn giới, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhĩ giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu nhĩ giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là nhĩ giới, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tỷ giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu tỷ giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là tỷ giới, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành thiệt giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu thiệt giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là thiệt giới, cũng

chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành thân giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu thân giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là thân giới, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành ý giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu ý giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là ý giới, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành địa giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu địa giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là địa giới, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành thủy, hỏa, phong, không, thức giới viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu thủy, hỏa, phong, không, thức giới viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là hỏa, phong, không, thức giới, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành vô minh viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu vô minh viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là vô minh, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Bồ thí ba-la-mật-đa viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Bồ thí ba-la-mật-đa viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu

chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành pháp không bên trong viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu pháp không bên trong viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là pháp không bên trong, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành chân như viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu chân như viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là chân như, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Thánh đế khổ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Thánh đế khổ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là Thánh đế khổ, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành Thánh đế tập, diệt, đạo viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Thánh đế tập, diệt, đạo viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành bốn Tĩnh lự viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu bốn Tĩnh lự viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là bốn Tĩnh lự, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tám Giải thoát viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu tám Giải thoát viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là tám Giải thoát, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành bốn Niệm trụ viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu bốn Niệm trụ viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là bốn Niệm trụ, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành pháp môn giải thoát Không viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu pháp môn giải thoát Không viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành mười địa Bồ-tát viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu mười địa Bồ-tát viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là mười địa Bồ-tát, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành năm loại mắt viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu năm loại mắt viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là năm loại mắt, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành sáu phép thần thông viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu sáu phép thần thông viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là sáu phép thần thông, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành mười lực của Phật viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu mười lực của Phật viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là mười lực của Phật, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là bốn điều không sợ cho đến

mười tám pháp Phật bất cộng, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành pháp không quên mất viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu pháp không quên mất và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là pháp không quên mất, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành tánh luôn luôn xả viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu tánh luôn luôn xả viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là tánh luôn luôn xả, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành trí Nhất thiết viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu trí Nhất thiết viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là trí Nhất thiết, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu tất cả pháp môn Đà-la-ni viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu tất cả pháp môn Tam-ma-địa viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả Dự lưu viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu quả Dự lưu viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là quả Dự lưu, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả vị Độc giác viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu quả vị Độc giác viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là quả vị Độc giác, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu tất cả hạnh Đại Bồ-tát viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật viên mãn và chẳng viên mãn là hành Bát-nhã ba-la-

mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi là quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật, cũng chẳng hành như thế mới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Cù thọ Thiện Hiện bạch:

–Bạch Thế Tôn, thật hết sức đặc biệt! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo vì các thiện nam, thiện nữ đại thừa tuyên thuyết đầy đủ các loại chấp trước và chẳng chấp trước về tướng.

Phật dạy:

–Nay Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, như ông đã nói! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo vì các thiện nam, thiện nữ đại thừa tuyên thuyết đầy đủ các loại chấp trước và chẳng chấp trước về tướng, khiến cho người học Bát-nhã ba-la-mật-đa liả bỏ các thứ nhiễm đấm, mau đạt đến cứu cánh.

Lại nữa nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành sắc, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành thọ, tưởng, hành, thức, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhãn xứ, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành sắc xú, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhãn giới, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành nhĩ giới, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tỷ giới, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành thiệt giới, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành thân giới, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành ý

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giới, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành địa giới, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành hỏa, phong, không, thức giới, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành vô minh, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Bồ thí ba-la-mật-đa, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành pháp không bên trong, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành chân như, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành Thánh đế khổ, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành Thánh đế tập, diệt, đạo, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành bốn Tịch lự, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tám Giải thoát, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành bốn Niệm trụ, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành pháp môn giải thoát Không, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành mười địa Bồ-tát, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

